

Châu Thành, ngày 28 tháng 8 năm 2024

Số: 11/2024/QĐCNHGT-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị **Bùi Thị Hồng V** và chị **Nguyễn Mộng T**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 03 tháng 6 năm 2024 của chị **Bùi Thị Hồng V**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. *Người khởi kiện:* Chị **Bùi Thị Hồng V**, sinh năm 1971;

Nơi cư trú: **Ấp K, Thị trấn T, huyện C, tỉnh Bến Tre.**

Người đại diện theo ủy quyền của chị **Hồng V**: Bà **Đinh Thị Bé M**, sinh năm 1972. ĐKTT: **Số F, tổ F, khu phố D, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre** và/hoặc ông **Phan Tuấn A**, sinh năm 1998. ĐKTT: **Số C, ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.** Cùng địa chỉ liên hệ: **Số A, ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.**

2. *Người bị kiện:*

Chị **Nguyễn Mộng T**, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: **Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.**

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Mộng T chịu trách nhiệm trả cho chị Bùi Thị Hồng V số tiền nợ vay là 520.000.000 (Năm trăm hai mươi triệu) đồng, trong đó tiền vốn là 480.000.000 (Bốn trăm tám mươi triệu) đồng + tiền lãi là 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu HS + VP.

THÂM PHÁN

Trần Thị Ngọc Trâm